

Bản án số: 59/2022/HS-PT
Ngày 18-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn C, sinh ngày 21/12/1993 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn G, xã B, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hre; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (Đ) - sinh năm 1960 và bà: Phạm Thị S - Sinh năm 1965; vợ: Phạm Thị Tr - Sinh năm: 1993 và 02 con (Lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 cho đến nay; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân P - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ trụ sở làm việc: Số 108, đường P, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Văn Th: Ông Phạm Văn H, sinh

năm 1983; có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại anh Phạm Văn Th2:* Ông Phạm Văn K, sinh năm 1982; có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Người phiên dịch:*

+ Bà Đinh Thị Mỹ H, là người phiên dịch tiếng Hrê; có mặt

Địa chỉ: thôn 2, xã S, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 16/6/2021, Phạm Văn C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 76K-84xx vận chuyển keo nguyên liệu từ xã B, huyện Ba Tơ xuống nhà máy dăm T ở xã B, huyện Ba Tơ, cùng đi có phụ xe là Phạm Văn C2 (sinh năm 2006) và Phạm Văn T (sinh năm 1997) ở cùng thôn G, xã B. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến cầu N 2 (thị trấn B) thì C nghe dưới máy xe ô tô có tiếng động lạ nhưng vẫn cho xe chạy, khi xe chạy đến đoạn đường Km 27+700, Quốc lộ 2x, thuộc thôn G-Đ, xã B, huyện Ba Tơ thì xe ô tô tắt máy. Lúc này, Phạm Văn C âm côn cho xe tự chạy vào sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình, sau đó C bật đèn cảnh báo trên xe thì chỉ có hệ thống đèn phía trước, đèn hông sáng, đèn tín hiệu phía sau của xe không sáng, rồi cùng C2 và T xuống xe. Phạm Văn C2 bẻ lá cây keo đặt trên mặt đường phía trước đầu xe ô tô 76K-84xx còn C bẻ lá cây keo xanh đặt trên mặt đường phía sau đuôi xe ô tô 76K-84xx, cách đuôi xe khoảng 10m để cảnh báo cho người, phương tiện lưu thông khác biết xe đang bị hư hỏng. Sau đó, Phạm Văn C gọi điện thoại cho chủ tiệm sửa xe ô tô do ông Huỳnh Lâm P, ở xã B, huyện Ba Tơ làm chủ nhờ thợ đến sửa xe. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, ông P đến kiểm tra xe ô tô và yêu cầu Phạm Văn C sang cây keo nguyên liệu cho xe khác chở đi nhà máy để kéo xe về gara thì mới sửa được. Nghe vậy, Phạm Văn C nói “anh em có 03 người, vừa đói, vừa mệt không sang nổi, để mai sang cây keo rồi kéo xe về gara sửa”. Sau đó, Phạm Văn C tắt đèn xe ô tô rồi điều khiển xe máy của mình chở C2 và T về nhà ở thôn G, xã B, huyện Ba Tơ. Đến khoảng 21 giờ 40 phút ngày 16/6/2021, Phạm Văn Th điều khiển xe mô tô BKS 76K1-154.xx chở Phạm Văn Th2 lưu thông từ hướng thị trấn Ba Tơ đi xã B và chạm vào đầu sau số cây keo chắt trên thùng xe ô tô BKS 76K-84xx đang dừng đỗ bên phải phần đường theo hướng từ thị trấn Ba

Tơ đi xã B. Hậu quả: Phạm Văn Th và Phạm Văn Th2 chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là tại đoạn đường Km 27+700 Quốc lộ 24 thuộc thôn G-Đ, xã B, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi, trục đường theo phương Đông Bắc - Tây Nam, dốc cao ở hướng Đông Bắc thấp dần ở hướng Tây Nam, lòng đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 7,84m; hai bên mép đường có hàng rào hành lang đường bộ bằng kim loại, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, không có đèn đường chiếu sáng, hai bên đường có nhà dân ở.

Tại vị trí cách trụ điện ký hiệu 85,43 (điểm mốc) trên lề phía Đông Nam đường 32m về hướng Đông Bắc, cách mép phía Đông Nam của đường (mép chuẩn) 0,25m về hướng Tây Bắc là hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên phải của xe ô tô BKS 76K-84xx, trong trạng thái dừng đỗ bên phải mép đường, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên phải xuống mặt đường cách mép chuẩn 0,21m về hướng Tây Bắc, hệ thống đèn xe không sáng (kí hiệu số 5). Trên thùng sau xe có chõ cây keo (đã lột vỏ), xếp dài song song theo thùng xe từ trước ra sau, cây thụt vào, cây dôi ra sau không bằng nhau, phần cây keo dôi ra phía sau (tính từ mép sau thùng xe về phía sau) dài nhất 2,7m, các đầu cây keo có đường kính không bằng nhau, có đầu cây mặt cắt vuông góc với thân cây phẳng, có đầu cây mặt cắt xiên so với thân cây hình thành đầu nhọn; mặt dưới của các đầu cây trên thùng xe thấp nhất cách mặt đường 1,1m, cao nhất 2,5m. Tại vị trí cách mép bên trái thành xe 13cm về phía bên phải, cách mép sau thùng xe 2,3m về phía sau, cách mặt đường 1,44m, cách mép phía Đông Nam của đường 2,43m về hướng Tây Bắc là đầu sau của cây keo có mặt cắt phẳng đường kính 8cm, tại mặt cắt và thân cây có bám dính chất lạ màu nâu đỏ và tổ chức mô cơ thể (ký hiệu số 2); cách vết này về phía hướng đầu xe ô tô trên các mặt cắt, thân cây keo có bám dính nhiều chất màu nâu đỏ và tổ chức mô cơ thể. Tại vị trí cách mép bên trái thành xe 25cm về phía bên phải, cách mép phía sau thùng xe 1,47m về phía sau, cách mặt đường 1,3m, cách mép phía Đông Nam của đường 2,4m về hướng Tây Bắc là đầu phía sau của cây keo có mặt cắt xiên xéo từ trái qua phải (theo chiều của xe ô tô), hình thành đầu nhọn có bám dính chất lạ màu nâu đỏ.

Cách đầu dấu vết số 2 về hướng Đông Bắc xuống dưới mặt đường 1,76m và cách mép phía Đông Nam của đường 2,3m về hướng Tây Bắc là đầu phía Tây Nam vùng vết tổ chức não bám dính rải rác trên mặt đường bắn từ hướng Tây Nam sang hướng Đông Bắc, trong diện tích thước (1,7x0,7)m, đầu phía

Đông Bắc của vết này cách mép Đông Nam của đường 2,34m về hướng Tây Bắc (ký hiệu số 3).

Cách đầu phía Đông Bắc dấu vết số 3 về hướng Đông Bắc 0,6m, cách mép phía Đông Nam của đường 2,38m là tâm trục bánh trước của xe mô tô BKS 76K1-154.xx, trong trạng thái đứng nghiêng sang trái, đầu xe sát vào mặt sau bánh ngoài trục sau bên trái của xe ô tô BKS 76K-84xx và cách tâm đầu trục bánh sau bên trái của xe ô tô BKS 76K-84xx về hướng Đông Bắc 0,8m, đuôi xe quay hướng Tây Nam, tâm trục bánh sau cách mép phía Đông Nam của đường 1,83m về hướng Tây Bắc, phần giữa và đầu xe mô tô nằm dưới gầm đuôi sau bên trái của xe ô tô BKS 76K-84xx (ký hiệu số 4).

Cách dấu vết số 2 về hướng Đông Bắc 3,7m và cách mép phía Đông Nam của đường 3,47m là đỉnh đầu tử thi (Phạm Văn Th2) trong trạng thái nằm úp xuống mặt đường, đầu quay hướng Đông Bắc, đỉnh đầu cách tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô 76K-84xx về hướng Đông Nam 0,6m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 76K1-154.xx về hướng Đông Nam 0,9m, hai chân co quay hướng Tây Nam, hai gót chân cách mép phía Đông Nam của đường 2,57m về hướng Tây Bắc, tay trái của tử thi (Phạm Văn Th2) đè lên phần lưng trên của tử thi (Phạm Văn Th) (ký hiệu số 6).

Tử thi (Phạm Văn Th) nằm song song bên trái tử thi (Phạm Văn Th2), trong trạng thái nằm úp, đầu quay hướng Đông Bắc, cách mép phía Đông Nam của đường 3,62m về hướng Tây Bắc, cách đầu tử thi (Phạm Văn Th2) 0,2m về hướng Tây Bắc, hai chân quay hướng Tây Nam, gót chân phải, trái cách mép phía Đông Nam của đường lần lượt là 3,19m và 3,7m về hướng Tây Bắc (ký hiệu số 7). Hai tử thi đều mặc áo, quần màu đen; dưới đầu hai tử thi có máu loang trên mặt đường, tử thi (Phạm Văn Th2) bị vỡ xương hộp sọ vùng trán, tổ chức não văng ra ngoài.

Cách đầu tử thi (số 6) 2,12m về hướng Đông Bắc, cách mép phía Đông Nam của đường 5,15m về hướng Tây Bắc là tâm vùng tổ chức não, xương nằm rải rác trên mặt đường kéo dài từ hai đầu tử thi về hướng Đông Bắc, trong diện kích thước (4,6x0,9)m (ký hiệu số 8).

Cách đầu sau cây keo trên thùng xe ô tô BKS 76K-84xx về hướng Tây Nam 17,66m, cách tâm trục bánh sau bên phải của xe ô tô BKS 76K-84xx về hướng Tây Nam 20,9m và cách mép phía Đông Nam của đường 1,9m về hướng Tây Bắc là tâm vùng lá, cành cây keo tươi xanh nằm trên mặt đường, trong diện kích thước (1,6x1,2)m (ký hiệu số 1).

Cách tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô BKS 76K-84xx về hướng Đông Bắc 11,15m và cách mép phía Đông Nam của đường 2,44m về hướng Tây

Bắc là tâm vùng lá, cành cây keo tươi xanh nằm trên mặt đường, trong diện kích thước (1,3 x 0,8)m (ký hiệu số 9) (BL: 06-10).

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 76K-84xx:

Xe ô tô BKS 76K-84xx; loại xe: Tải ben; màu sơn: Xanh, dài 6,1m, rộng 2,2m, cao 2,7m. Phía sau thùng xe chở đầy cây keo nguyên liệu, cao nhất cách mép trên thùng xe về phía trên 1,3m, dài dôi ra sau thùng 2,7m, chiều rộng theo bên trong thùng xe 2,5m; mặt dưới đầu sau cây keo thấp nhất cách mặt đường 1,1m, cao nhất 2,5m. Tại góc dưới sau bên trái các đầu cây keo phía sau thùng xe có đầu cây keo bám dính chất lạ màu nâu đỏ, tổ chức mô cơ thể, não; mặt phẳng đầu cây keo có đường kính 8cm (ký hiệu số 2), xung quanh về phía trước vết này các đầu cây keo có bám dính chất lạ màu nâu đỏ, tổ chức não rải rác, vị trí này cách mép sau thùng xe 2,3m về phía sau, cách mép bên trái thành xe 13cm về phía bên phải, cách mặt đường 1,44m. Cách vết số 2 về hướng đầu xe, cách mép bên trái thành xe 25cm về phía bên phải, cách mép sau thùng xe 1,47m về phía sau, cách mặt đường 1,3m, đầu sau của cây keo phía sau thùng xe có bám dính chất lạ màu nâu đỏ, kích thước (3 x 2,5) cm (gọi tắt vết số 10).

Khung kim loại bảo vệ đèn tín hiệu sau bên trái và biển kiểm soát phía dưới bị cong lệch từ sau ra trước đầu xe.

Mặt sau góc trên bên trái khung đèn tín hiệu sau bên trái có bám dính chất lạ màu đỏ, trong diện kích thước (12 x 10)cm, vết này cao cách mặt đường 1,11m, cách mép bên trái thành xe 14cm về phía bên phải, mặt nhựa bảo vệ đèn tín hiệu bị bể vỡ.

Cách mép phía trên 11cm về phía dưới, thấp nhất cách mặt đường 0,86m, mặt sau biển kiểm soát bị trầy xước kim loại và bám dính chất lạ màu đỏ trong diện kích thước (10 x 7)cm. Cách vết này về phía bên trái, mặt sau đầu góc dưới sau đầu sau chắn bùn bánh sau bên trái có bám dính chất lạ màu đỏ và cong lệch từ sau ra trước, phần chắn bùn bằng cao su của đầu chắn bùn vừa mô tả trên bị cuốn lệch từ sau ra trước đầu xe

Cách vùng vết chất màu nâu đỏ vừa mô tả trên về phía dưới mặt ngoài lốp bánh ngoài trục sau bên trái (bên tài) của xe ô tô có vết bám bụi hình thành hoa vân lốp bánh xe mô tô và vết chà sát cao su, trong diện kích thước (40x16)cm, vết có phương xiên từ trái qua phải (theo hướng đầu xe quay hướng xã B), tâm vết này cách đầu chữ “H” trong dãy chữ “HIHERO” ở mặt ngoài hông lốp bánh ngoài 17cm về phía bên phải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 76K1-154.xx:

Loại Wave RSX; nhãn hiệu: HONDA; màu sơn: Đỏ - Đen; dài 1,67m, rộng 0,67m, cao 1,1m; Xe không có gương chiếu hậu; Mặt ngoài ốp nhựa bên

phải đầu xe bị trầy xước sơn, nhựa bị bể vỡ trong diện tích thước (20x18)cm, vết này thấp nhất cách mặt đường 1m; Đầu tay lái bên phải cong lệch từ trước ra sau từ phải qua trái; Mặt nạ trước bên phải đầu xe bị tróc sơn, trầy xước, bể vỡ nhựa, trong diện tích thước (15x12)cm, vết này thấp nhất cách mặt đường 0,8m; Đầu trên cánh búng bên phải và mặt nạ bảo vệ đèn tín hiệu trước bên phải bị tróc sơn, trầy xước, bể nứt nhựa, bên phải mặt nạ cong lệch từ trước ra sau; Đầu trên cánh búng bên trái và đèn tín hiệu trước bên trái bị bung gãy khỏi vị trí lắp ráp; Đầu trước chắn bùn bánh trước bị bể vỡ cong lệch về sau, từ trái sang phải; Hai phuộc bánh trước cong lệch về sau từ trái sang phải; Vành niềng bánh trước bị cong vênh biến dạng, lốp bung khỏi vành niềng, tấm xe bị đứt bung khỏi vị trí lắp ráp, bánh xe và đùm bánh trước cong lệch về sau áp sát vào mặt trước lồng máy. Đối diện van ruồi (ống bơm hơi) vành niềng bánh trước cong biến dạng lệch từ ngoài vào tâm trục bánh từ phải qua trái; mặt ngoài lốp bánh vùng này bị chà sát cao su một đoạn dài 40cm; Hệ thống đèn, còi, thắng sau có tác dụng.

Kết luận giám định số 575/KLGD-PC09, ngày 20/06/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận nguyên nhân chết của Phạm Văn Th2 do: Đa thương tích, chấn thương sọ não, vỡ sụn xương hộp sọ, dập não dẫn đến chết.

Kết luận giám định số 576/KLGD-PC09, ngày 20/06/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận nguyên nhân chết của Phạm Văn Th do: Đa thương tích, đa chấn thương, chấn thương sọ não, rạn nứt xương hộp sọ, xuất huyết não dẫn đến chết.

Kết luận giám định số 604/KLGD-PC09, ngày 22/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện và vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai phương tiện trong vụ tai nạn nêu trên, kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 76K1-154.xx với xe ô tô BKS 76K- 84xx là các linh kiện vùng phía trước đầu xe mô tô BKS 76K1-154.xx (gồm tay lái bên phải, mặt ngoài ốp nhựa bên phải đầu xe, bên phải mặt nạ và mặt trước hai búng) với cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái và biển kiểm soát phía sau của xe ô tô BKS 76K-84xx.

Điểm va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô BKS 76K1-154.xx với xe ô tô BKS 76K-84xx là khu vực hình chiếu trên mặt đường cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái và biển kiểm soát phía sau của xe ô tô BKS 76K-84xx.

Các vết thương ở vùng đầu và phía trước của hai nạn nhân là do va chạm với khu vực đầu sau các cây keo có dính chất màu nâu đỏ. Không đủ yếu tố để

giám định điểm va chạm đầu tiên giữa nạn nhân Phạm Văn Th, Phạm Văn Th2 với đầu cây keo nào chắt trên thùng xe ô tô BKS 76K-84xx.

Kết luận giám định số 601/KLGD-PC09, ngày 05/07/2021 và Bản kết luận giám định số 602/KLGD-PC09, ngày 09/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, kết luận mẫu máu thu của Phạm Văn Th2 và Phạm Văn Th đều không có cồn (Ethanol).

Kết luận giám định số 603/KLGD-PC09, ngày 30/07/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc giám định tình trạng kỹ thuật, hệ thống an toàn của xe ô tô BKS 76K-84xx, kết luận: Không đủ điều kiện tiến hành giám định tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô tải (tự đổ) BKS 76K-84xx do động cơ xe ô tô tải không hoạt động. Riêng hệ thống đèn tín hiệu phía trước và phía sau không đảm bảo an toàn kỹ thuật theo quy định.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/01/2022, bị cáo Phạm Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo;

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* *Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

* *Luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo:*

Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, khi sự việc xảy ra bị cáo đã cảnh báo bằng cây keo cách xe 10 mét là khoảng cách an toàn. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi là không có Giấy phép lái xe. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là lao động chính trong gia đình, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo luôn chấp hành theo giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo: Ngày 16/6/2021, Phạm Văn C điều khiển xe ô tô BKS 76K-84xx vận chuyển keo nguyên liệu xuống nhà máy dăm Thượng Hải, cùng đi có phụ xe là Phạm Văn C2 (sinh năm 2006) và Phạm Văn T (sinh năm 1997). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi xe chạy đến đoạn đường Km 27+700, Quốc lộ 24, thuộc thôn G-D, xã B, huyện Ba Tư thì xe ô tô tắt máy. C âm côn cho xe tự chạy vào sát lề đường bên phải theo chiều đi của mình, C và C2 bẻ lá cây keo đặt đầu và đuôi xe để cảnh báo cho người, phương tiện lưu thông khác biết. Sau đó, Phạm Văn C tắt đèn xe ô tô rồi điều khiển xe máy của mình chở C2 và T về nhà.

Đến khoảng 21 giờ, Phạm Văn Th điều khiển xe mô tô BKS 76K1-154.xx chở Phạm Văn Th2 tông vào đầu sau số cây keo chắt trên thùng xe ô tô BKS 76K-84xx đang dừng đỗ bên phải phần đường. Hậu quả: Phạm Văn Th và Phạm Văn Th2 chết tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Bị cáo Phạm Văn C đỗ xe ô tô BKS 76K-84xx chiếm một phần đường nhưng khi rời khỏi xe thì bị cáo không thực hiện đúng biện pháp an toàn theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả là làm chết 02 người.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Văn C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên

tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2021/HS-ST ngày 27/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn C.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Ba Tơ;
- Công an huyện Ba Tơ;
- THA dân sự huyện Ba Tơ;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Năm

